

Số: 1140 /TTr-UBND

An Giang, ngày 28 tháng 11 năm 2023

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, điều hành thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu

quốc gia và điều chỉnh một số chỉ tiêu mục tiêu, nhiệm vụ của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia tại Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh phân cấp cho Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định danh mục dự án đầu tư công, điều chỉnh danh mục dự án đầu tư công trung hạn và hằng năm trong giai đoạn 2021-2025 của Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Công văn số 8542/BKHĐT-TH ngày 13 tháng 10 năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2024;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Căn cứ khoản 22 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ có sửa đổi, bổ sung Điều 40 của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ:

“22. Sửa đổi, bổ sung Điều 40 như sau:

Điều 40. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định:

a) Phương án phân bổ vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương giai đoạn 5 năm; kế hoạch đầu tư vốn, dự toán ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu hằng năm; tổng mức vốn sự nghiệp nguồn ngân sách tỉnh giai đoạn 5 năm từng chương trình (nếu có), chi tiết kế hoạch vốn sự nghiệp trong kế hoạch tài chính, ngân sách nhà nước 3 năm; danh mục dự án đầu tư công trung hạn, hằng năm được đầu tư từ nguồn ngân sách trung ương, ngân sách cấp tỉnh (nếu có), hoặc cơ chế phân cấp quyết định, điều chỉnh danh mục dự án đầu tư công trung hạn, hằng năm được đầu tư từ nguồn ngân sách trung ương, ngân sách cấp tỉnh (nếu có).”

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

a) Đảm bảo trình tự phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang theo quy định của Luật Đầu tư công và Nghị định 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ

b) Làm cơ sở để Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang cho các cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện.

c) Phân cấp cho Hội đồng nhân dân cấp huyện chủ động phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kiện toàn Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025. Trong đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan tổng hợp chung các chương trình mục tiêu quốc gia theo nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh phân công. Đồng thời, thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 988/UBND-TH ngày 03 tháng 8 năm 2023 về việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung và đăng ký nội dung kỳ họp HĐND cuối năm 2023, khóa X, nhiệm kỳ 2021 – 2026; theo đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao đã xây dựng dự thảo tờ trình và nghị quyết phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang tổ chức lấy ý kiến góp ý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cơ quan chủ trì quản lý chương trình), Sở Tư pháp, các Sở ban ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Trên cơ sở ý kiến của các đơn vị liên quan và ý kiến của Sở Tư pháp. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu, giải trình và hoàn chỉnh lại dự thảo tờ trình và

ng nghị quyết phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh gồm có 03 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Thống nhất phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

a) Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 là 620.950 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn ngân sách trung ương là 214.825 triệu đồng.

- Nguồn ngân sách địa phương đối ứng (*đã thực hiện phân bổ trong kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn vốn ngân sách địa phương*) là 406.125 triệu đồng.

b) Nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang:

Thực hiện theo quy định của Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

c) Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang:

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang là **620.950 triệu đồng**, thực hiện phân bổ như sau:

- Phân bổ theo nguyên tắc, tiêu chí, hệ số, cụ thể:

+ Phân bổ hỗ trợ đầu tư cho 02 huyện thực hiện bộ tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025, với tổng vốn đầu tư năm 2024 là 122.876 triệu đồng (bao gồm ngân sách trung ương là 27.586 triệu đồng và ngân sách địa

phương là 95.290 triệu đồng), cụ thể:

(1) Phân bổ cho huyện Châu Thành là 63.908 triệu đồng (bao gồm ngân sách trung ương là 13.793 triệu đồng và ngân sách địa phương là 50.115 triệu đồng).

(2) Phân bổ cho huyện Chợ Mới là 58.968 triệu đồng (bao gồm ngân sách trung ương là 13.793 triệu đồng và ngân sách địa phương là 45.175 triệu đồng).

+ Phân bổ hỗ trợ đầu tư cho các đơn vị cấp huyện thực hiện tiêu chí cho các xã đạt chuẩn nông thôn mới theo lộ trình của tỉnh giai đoạn 2021-2025, xã đã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn trước năm 2021, phần đầu duy trì nâng chất bộ tiêu chí và các xã còn lại phần đầu hoàn thành nông thôn mới sau năm 2025 là 488.074 triệu đồng (bao gồm ngân sách trung ương là 177.239 triệu đồng và ngân sách địa phương là 310.835 triệu đồng), cụ thể:

(1) Phân bổ hỗ trợ đầu tư cho thành phố Long Xuyên (bao gồm 02 xã: Mỹ Hòa Hưng và Mỹ Khánh) là 1.379 triệu đồng từ nguồn ngân sách trung ương.

(2) Phân bổ hỗ trợ đầu tư cho thành phố Châu Đốc (bao gồm 02 xã: Vĩnh Tế và Vĩnh Châu) là 1.379 triệu đồng từ nguồn ngân sách trung ương.

(4) Phân bổ hỗ trợ đầu tư cho thị xã Tân Châu (bao gồm 09 xã: Vĩnh Hòa, Phú Lộc, Vĩnh Xương, Lê Chánh, Tân Thạnh, Long An, Phú Vĩnh, Tân An và Châu Phong) là 86.479 triệu đồng (bao gồm ngân sách trung ương là 17.241 triệu đồng và ngân sách địa phương là 69.238 triệu đồng).

(5) Phân bổ hỗ trợ đầu tư cho thị xã Tịnh Biên (bao gồm 05 xã: Tân Lợi, An Nông, Vĩnh Trung, An Hảo và Tân Lập) là 23.483 triệu đồng (bao gồm ngân sách trung ương là 14.483 triệu đồng và ngân sách địa phương là 9.000 triệu đồng).

(3) Phân bổ hỗ trợ đầu tư cho huyện Thoại Sơn (bao gồm 14 xã: Vĩnh Phú, Vĩnh Trạch, Thoại Giang, Vĩnh Khánh, Định Thành, Định Mỹ, Tây Phú, An Bình, Vọng Đông, Bình Thành, Vĩnh Chánh, Phú Thuận, Vọng Thê và Mỹ Phú Đông) là 9.655 triệu đồng từ nguồn ngân sách trung ương.

(6) Phân bổ hỗ trợ đầu tư cho huyện Châu Phú (bao gồm 11 xã: Thạnh Mỹ Tây, Bình Long, Mỹ Phú, Bình Phú, Mỹ Đức, Bình Thủy, Bình Chánh, Bình Mỹ, Khánh Hòa, Ô Long Vĩ và Đào Hữu Cảnh) là 21.379 triệu đồng từ ngân sách trung ương.

(7) Phân bổ hỗ trợ đầu tư cho huyện Chợ Mới (bao gồm 15 xã: Mỹ An, An Thạnh Trung, Long Giang, Mỹ Hội Đông, Nhơn Mỹ, Hòa Bình, Long Điền A, Long Điền B, Kiên Thành, Hòa An, Mỹ Hiệp, Tấn Mỹ, Long Kiến, Bình Phước Xuân và Kiên An) là 73.022 triệu đồng (bao gồm ngân sách trung ương là 22.759 triệu đồng và ngân sách địa phương là 50.263 triệu đồng).

(8) Phân bổ hỗ trợ đầu tư cho huyện Châu Thành (bao gồm 11 xã: Vĩnh Hanh, Bình Thạnh, Vĩnh An, Hòa Bình Thạnh, Vĩnh Lợi, Tân Phú, Vĩnh Thành, Vĩnh Nhuận, Cần Đăng, Bình Hòa và An Hòa) là 151.434 triệu đồng (bao gồm ngân sách trung ương là 22.758 triệu đồng và ngân sách địa phương là 128.676 triệu đồng).

(9) Phân bổ hỗ trợ đầu tư cho huyện Phú Tân (bao gồm 16 xã: Phú Thọ,

Long Hòa, Tân Trung, Tân Hòa, Phú Bình, Phú Lâm, Hiệp Xương, Bình Thạnh Đông, Phú Hưng, Phú Thạnh, Phú Long, Phú Hiệp, Hòa Lạc, Phú Thành, Phú An và Phú Xuân) là 64.002 triệu đồng (bao gồm ngân sách trung ương là 30.344 triệu đồng và ngân sách địa phương là 33.658 triệu đồng).

(10) Phân bổ hỗ trợ đầu tư cho huyện Tri Tôn (bao gồm 07 xã: Tân Tuyển, Lạc Quới, Vĩnh Gia, Tà Đảnh, Lương Phi, Lương An Trà và Vĩnh Phước) là 20.345 triệu đồng (bao gồm ngân sách trung ương là 10.345 triệu đồng và ngân sách địa phương là 10.000 triệu đồng).

(11) Phân bổ hỗ trợ đầu tư cho huyện An Phú (bao gồm 11 xã: Phước Hưng, Quốc Thái, Khánh An, Khánh Bình, Nhơn Hội, Phú Hữu, Phú Hội, Vĩnh Lộc, Vĩnh Hậu, Vĩnh Trường và Vĩnh Hội Đông) là 35.517 triệu đồng (bao gồm ngân sách trung ương là 25.517 triệu đồng và ngân sách địa phương là 10.000 triệu đồng).

- Phân bổ cho Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) là 10.000 triệu đồng.

(Kế hoạch vốn chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Tờ trình này thay thế Tờ trình số 981/TTr-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là Tờ trình về việc dự thảo Nghị quyết phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh;
- TT.TU, UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa X;
- Các Sở: TC, KH&ĐT, NN&PTNT;
- KBNN tỉnh;
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, P. TH, KTN, KGVX, KTTH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Phước

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG VÀ NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG

(Kèm theo Tờ trình số 1140 /TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

ĐVT: Triệu đồng.

TT	Tên xã	Số xã Nông thôn mới				Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024			Ghi chú
		Tổng số	Số xã đạt chuẩn NTM giai đoạn trước năm 2021	Số xã điểm phần đầu đạt NTM giai đoạn 2021-2025	Số xã điểm phần đầu đạt NTM sau năm 2025	Tổng số	Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương đối ứng	
	TỔNG CỘNG					620.950	214.825	406.125	
A	VỐN ĐẦU TƯ CÔNG PHÂN BỐ THEO HỆ SỐ (Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022)					610.950	204.825	406.125	
I	Huyện thực hiện bộ tiêu chí NTM giai đoạn 2021-2025					122.876	27.586	95.290	
1	Huyện NTM Châu Thành					63.908	13.793	50.115	
2	Huyện NTM Chợ Mới					58.968	13.793	45.175	
II	Huyện thực hiện tiêu chí cho các xã NTM và xã phần đầu NTM	103	56	30	17	488.074	177.239	310.835	
1	Thành phố Long Xuyên	2	2	0	0	1.379	1.379	0	
2	Thành phố Châu Đốc	2	2	0	0	1.379	1.379	0	

TT	Tên xã	Số xã Nông thôn mới				Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024			Ghi chú
		Tổng số	Số xã đạt chuẩn NTM giai đoạn trước năm 2021	Số xã điểm phần đầu đạt NTM giai đoạn 2021-2025	Số xã điểm phần đầu đạt NTM sau năm 2025	Tổng số	Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương đối ứng	
3	Thị xã Tân Châu	9	4	5	0	86.479	17.241	69.238	
4	Thị xã Tịnh Biên	5	1	2	2	23.483	14.483	9.000	
5	Huyện Thoại Sơn	14	14	0	0	9.655	9.655	0	
6	Huyện Châu Phú	11	6	4	1	21.379	21.379	0	
7	Huyện Chợ Mới	15	9	6	0	73.022	22.759	50.263	
8	Huyện Châu Thành	11	5	6	0	151.434	22.758	128.676	
9	Huyện Phú Tân	16	7	3	6	64.002	30.344	33.658	
10	Huyện Tri Tôn	7	4	2	1	20.345	10.345	10.000	
11	Huyện An Phú	11	2	2	7	35.517	25.517	10.000	
B	CHƯƠNG TRÌNH MỖI XÃ MỘT SẢN PHẨM (OCOP)					10.000	10.000		